

Số: 008/2023/CV-HG

Đồng Nai, ngày 08 tháng 03 năm 2023

(V/v: *Đính chính, bổ sung thông tin tại
Báo cáo tài chính năm 2021 đã được
kiểm toán của Công ty CP Sản xuất và
Đầu tư Hoàng Gia*)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC**

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia xin gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và ban hành theo Báo cáo kiểm toán số 150322.029/BCTC.KT2 ngày 15 tháng 03 năm 2022 và Báo cáo kiểm toán phát hành thay thế số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22 tháng 07 năm 2022.

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia xin đính chính, bổ sung thêm thông tin cho người đọc tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty như sau:

Thông tin đính chính, bổ sung tại Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán kèm theo Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22 tháng 07 năm 2022:

1. Thông tin thay đổi trên Báo cáo Ban Tổng Giám đốc

- Bổ sung thông tin chi tiết người thay mặt Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính được thay đổi từ ông Đinh Việt Anh - Chủ tịch HĐQT sang ông Trịnh Xuân Hùng - Tổng Giám đốc theo giấy ủy quyền số 056/2022/UQ-CPHG ngày 15 tháng 06 năm 2022 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung số 014/2022/TT ngày 14 tháng 12 năm 2022;
- Cập nhật lại thông tin về chức danh Trưởng Ủy ban Kiểm toán thành Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của ông Phạm Hữu Phú.

2. Thông tin thay đổi trên Thuyết minh báo cáo tài chính

- **Thuyết minh số 18** - "Phải trả khác" bổ sung thêm thông tin chi tiết khoản mượn tiền của ông Đinh Việt Anh và ông Nguyễn Đình Nghĩa với tổng giá trị 165,5 tỷ đồng nhằm làm rõ thông tin về khoản mượn tiền của các cổ đông như sau:

(1) *Thỏa thuận mượn tiền với ông Đinh Việt Anh bao gồm 01 hợp đồng mượn tiền, với các điều khoản chi tiết sau:*

- *Mục đích mượn tiền: Phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;*
- *Thời hạn của thỏa thuận: Từ ngày giải ngân cho đến khi bên cho mượn thông báo yêu cầu trả lại tiền;*
- *Lãi suất: Không tính lãi suất;*

- Phương thức cho mượn: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

(2) Thỏa thuận mượn tiền với ông Nguyễn Đình Nghĩa bao gồm 07 hợp đồng mượn tiền, với các điều khoản chi tiết sau:

- Mục đích mượn tiền: Phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Thời hạn của thỏa thuận: Từ ngày giải ngân cho đến khi bên cho mượn thông báo yêu cầu trả lại tiền;

- Lãi suất: Không tính lãi suất;

- Phương thức cho mượn: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- **Thuyết minh số 20** - "Vốn chủ sở hữu" được bổ sung thêm thông tin như sau:

(1) Thông tin liên quan đến việc điều chuyển toàn bộ các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 để thực hiện chi cổ tức bằng cổ phiếu theo NQ ĐHCĐ số 0801-2021/NQ-HG ngày 08/01/2021, cụ thể:

Theo NQ ĐHCĐ số 0701-2021/NQ-HG ngày 07/01/2021, Công ty thực hiện điều chuyển chuyển toàn bộ các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu tại ngày 01/01/2021 sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Theo đó, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi điều chuyển các quỹ là: 94.724.406.095 đồng, trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2020: 89.052.461.842 đồng;

- Quỹ đầu tư phát triển được điều chuyển sang: 4.537.555.403 đồng;

- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được điều chuyển sang: 1.134.388.850 đồng.

Theo NQ ĐHCĐ số 0801-2021/NQ-HG ngày 08/01/2021, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền là 94.520.000.000 đồng.

(2) Thông tin liên quan đến việc góp vốn lần 2 bằng tiền của bà Huỳnh Thị Đông Thi:

Ngày 23/12/2021, bà Huỳnh Thị Đông Thi đã nộp tiền vào tài khoản của Công ty, số tiền là 18 tỷ đồng. Ngày 24/12/2021, Công ty và bà Huỳnh Thị Đông Thi đã ký Biên bản thỏa thuận, trong đó có nội dung sau:

- Bà Thi đồng ý và Công ty sẽ ghi nhận một phần hoặc toàn bộ số tiền 18.000.000.000 (mười tám tỷ) đồng là tiền góp vốn của bà Thi vào Công ty trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ trong năm 2021 (nếu có).

- Căn cứ phê duyệt của ĐHCĐ về số lượng cổ phần chào bán cho mỗi cổ đông, Công ty sẽ ghi nhận một phần hoặc toàn bộ số tiền trên là tiền góp vốn của bà Thi, khi đó số tiền thừa (nếu có) sẽ được Công ty trả lại cho bà Thi, số tiền thiếu bà Thi có nghĩa vụ nộp bổ sung theo thông báo của Công ty.

Ngày 28/12/2021, ĐHCĐ Công ty đã thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 214,52 tỷ đồng lên 360 tỷ đồng. Theo đó, bà Thi là cổ đông hiện hữu, được mua 1.745.760 cổ phần, tương ứng 17.457.600.000 đồng. Theo Biên bản thỏa thuận giữa Công ty và bà Thi nêu trên, Công ty đã ghi nhận 17.457.600.000 đồng là tiền góp vốn của bà Thi và đã chi trả lại cho bà Thi số tiền thừa là 542.400.000 đồng vào ngày 28/12/2021.

- **Thuyết minh số 37** - "Nghị quyết và số dư với các bên liên quan": Cập nhật lại thông tin về chức danh Trưởng Ủy ban Kiểm toán thành Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của ông Phạm Hữu Phú.

- **Bổ sung Thuyết minh số 39** - "Thông tin về việc sửa đổi Báo cáo tài chính" nhằm cung cấp thêm thông tin về các thay đổi của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22 tháng 07 năm 2022 so với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo Báo cáo kiểm toán số 150322.029/BCTC.KT2 ngày 15 tháng 03 năm 2022 với nội dung chi tiết như sau:

Ban Tổng giám đốc đã phê duyệt và công bố Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty tại ngày 10 tháng 03 năm 2022. Tuy nhiên, do Thuyết minh báo cáo tài chính còn một số thông tin cần trình bày sửa đổi, bổ sung làm rõ nên Ban Tổng giám đốc đã quyết định lập và trình bày lại Báo cáo tài chính với các nội dung thay đổi như sau:

Thông tin thay đổi chung trên Báo cáo Ban Tổng Giám đốc, Bảng Cân đối kế toán, Kết quả kinh doanh, Lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính:

39.1) Người thay mặt Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính được thay đổi từ ông Đinh Việt Anh - Chủ tịch HĐQT sang ông Trịnh Xuân Hùng - Tổng Giám đốc theo Giấy ủy quyền số 056/2022/UQ-CPHG ngày 15 tháng 06 năm 2022 và Thỏa thuận sửa đổi bổ sung số 014/2022/TT ngày 14 tháng 12 năm 2022.

Thông tin thay đổi trên Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc:

39.2) Thông tin thành viên của Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc và Ủy ban kiểm toán được thay đổi do cập nhật lại thông tin về chức danh, bổ nhiệm/ miễn nhiệm phát sinh sau ngày kết thúc niên độ đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính này.

39.3) Thông tin thay đổi trên Bảng Cân đối kế toán

| | Mã số | Báo cáo tài chính năm 2021 lập ngày 10/03/2022 | Báo cáo tài chính năm 2021 lập ngày 12/07/2022 | Chênh lệch | Ghi chú |
|--------------------------------|-------|--|--|-----------------|---------|
| | | 31/12/2021 | 31/12/2021 | 31/12/2021 | |
| Phải thu về cho vay ngắn hạn | 135 | 8.804.701.460 | - | 8.804.701.460 | (1) |
| Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 2.783.905.768 | 11.588.607.228 | (8.804.701.460) | (1) |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 157.300.712.306 | 149.729.886.829 | 7.570.825.477 | (2) |
| Nguyên giá | 222 | 487.380.354.195 | 478.188.680.695 | 9.191.673.500 | (2) |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | (330.079.641.889) | (328.458.793.866) | (1.620.848.023) | (3) |
| Tài sản cố định thuê tài chính | 224 | 15.467.791.358 | 23.038.616.835 | (7.570.825.477) | (2) |
| Nguyên giá | 225 | 25.735.540.390 | 34.927.213.890 | (9.191.673.500) | (2) |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 226 | (10.267.749.032) | (11.888.597.055) | 1.620.848.023 | (2) |

| | Mã số | Báo cáo tài chính năm 2021 | Báo cáo tài chính năm 2021 | Chênh lệch | Ghi chú |
|--------------------------------|-------|----------------------------|----------------------------|-----------------|---------|
| | | lập ngày 10/03/2022 | lập ngày 12/07/2022 | | |
| | | 01/01/2021 | 01/01/2021 | 01/01/2021 | |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 166.970.102.517 | 163.594.353.642 | 3.375.748.875 | (2) |
| Nguyên giá | 222 | 469.378.672.670 | 464.877.674.170 | 4.500.998.500 | (2) |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | (302.408.570.153) | (301.283.320.528) | (1.125.249.625) | (2) |
| Tài sản cố định thuê tài chính | 224 | 20.328.447.724 | 23.704.196.599 | (3.375.748.875) | (2) |
| Nguyên giá | 225 | 31.268.521.490 | 35.769.519.990 | (4.500.998.500) | (2) |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 226 | (10.940.073.766) | (12.065.323.391) | 1.125.249.625 | (2) |

Thông tin thay đổi trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

| | Mã số | Báo cáo tài chính năm 2021 | Báo cáo tài chính năm 2021 | Chênh lệch | Ghi chú |
|---|-------|----------------------------|----------------------------|------------------|-------------|
| | | lập ngày 10/03/2022 | lập ngày 12/07/2022 | | |
| | | 31/12/2021 | 31/12/2021 | 31/12/2021 | |
| Tăng, giảm các khoản phải thu | 09 | (11.200.102.092) | (20.004.803.552) | 8.804.701.460 | (1) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | (43.886.966.931) | (52.691.668.391) | 8.804.701.460 | (1) |
| Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác | 21 | (41.125.446.485) | (36.434.771.485) | (4.690.675.000) | (3) |
| Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | 23 | (9.304.701.460) | (500.000.000) | (8.804.701.460) | (1) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | (45.756.588.464) | (32.261.212.004) | (13.495.376.460) | (1); (3) |
| Tiền thu từ đi vay | 33 | 427.230.116.357 | 422.539.441.357 | 4.690.675.000 | (3) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | 176.179.430.886 | 171.488.755.886 | 4.690.675.000 | (3) |

(1) Công ty thực hiện phân loại lại khoản tiền cho mượn từ khoản "Phải thu về cho vay ngắn hạn" sang "Phải thu ngắn hạn khác";

(2) Công ty phân loại lại danh mục tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định thuê tài chính;

(3) Công ty điều chỉnh dòng tiền chi để mua sắm tài sản cố định và dòng tiền thu từ đi vay do hoạt động thuê tài chính không có dòng tiền thực tế tương ứng phát sinh.

Thông tin thay đổi trên Thuyết minh báo cáo tài chính:

39.4) Thuyết minh số 03 - "Tiền và các khoản tương đương tiền" bổ sung thêm thông tin giải thích nguyên nhân tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn tại thời điểm cuối năm có số dư lớn nhằm cung cấp thêm thông tin cho người đọc báo cáo;

39.5) Thuyết minh số 06 - "Trả trước cho người bán ngắn hạn" được thay đổi trình bày một số nhà cung cấp đã được tạm ứng có số dư lớn để thể hiện đầy đủ thông tin các nhà cung cấp có số dư trả trước cho người bán ngắn hạn có số dư lớn;

39.6) Thuyết minh số 07 - "Phải thu khác" được trình bày lại do việc phân loại lại các khoản cho mượn tiền từ khoản mục "Phải thu từ cho vay ngắn hạn" sang khoản mục "Phải thu khác" khiến thuyết minh "Phải thu từ cho vay ngắn hạn" không cần phải trình bày do đã hết số dư đồng thời bổ sung thuyết minh chi tiết thông tin về các hợp đồng cho mượn tiền;

39.7) Thuyết minh số 09 - "Chi phí xây dựng cơ bản dở dang" được thay đổi do chỉnh sửa thông tin dự án;

39.8) Thuyết minh số 10 - "Tài sản cố định hữu hình" được trình bày lại số liệu do phân loại lại tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định thuê tài chính;

39.9) Thuyết minh số 11 - "Tài sản cố định thuê tài chính" được thay đổi so với bản thuyết minh Báo cáo tài chính công bố ngày 10 tháng 03 năm 2022 do phân loại lại tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định thuê tài chính;

39.10) Thuyết minh số 14 - "Phải trả người bán ngắn hạn" tại mục "a, Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn" được thay đổi trình bày một số nhà cung cấp có số dư lớn để thể hiện đầy đủ các bên liên quan và nhà cung cấp có số dư lớn;

39.11) Thuyết minh số 15 - "Người mua trả tiền trước ngắn hạn" tại mục "a, Người mua trả tiền trước có số dư lớn" được thay đổi trình bày một số người mua trả tiền trước có số dư lớn để thể hiện đầy đủ các bên liên quan và người mua trả tiền trước có số dư lớn;

39.12) Thuyết minh số 18 - "Phải trả khác" bổ sung thêm thông tin chi tiết khoản mượn tiền của ông Đinh Việt Anh và ông Nguyễn Đình Nghĩa với tổng giá trị 165,5 tỷ đồng nhằm làm rõ thông tin về khoản mượn tiền của các cổ đông;

39.13) Thuyết minh số 19 - "Vay và nợ thuê tài chính" được sửa đổi lại thông tin chi tiết liên quan đến hợp đồng vay hạn mức của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Nai do trình bày lại thông tin;

39.14) Thuyết minh số 20 - "Vốn chủ sở hữu" được bổ sung thêm thông tin liên quan đến việc điều chuyển toàn bộ các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 để thực hiện chi cổ tức bằng cổ phiếu theo NQ ĐHCĐ số 0801-2021/NQ-HG ngày 08/01/2021; bổ sung đầy đủ thuyết minh các cổ đông lớn và bổ sung thuyết minh chi tiết thông tin liên quan đến việc góp vốn lần 2 bằng tiền của Bà Huỳnh Thị Đông Thi nhằm cung cấp đầy đủ thông tin cho người đọc báo cáo;

39.15) Thuyết minh số 21 - "Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán và cam kết thuê hoạt động" được trình bày bổ sung nhằm đảm bảo trình bày đầy đủ các thông tin trên thuyết minh Báo cáo tài chính;

- 39.16) Thuyết minh số 22 - "Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ" trình bày bổ sung Doanh thu bán nguyên vật liệu nhằm trình bày đầy đủ các loại hình doanh thu của Công ty;
- 39.17) Thuyết minh số 23 - "Giá vốn hàng bán" trình bày bổ sung Giá vốn nguyên vật liệu đã bán nhằm trình bày đầy đủ các nội dung giá vốn tương ứng với loại hình doanh thu của Công ty;
- 39.18) Thuyết minh số 34 - "Công cụ tài chính" được chỉnh sửa do việc phân loại lại khoản mục "Phải thu về cho vay ngắn hạn" và khoản "Phải thu khác ngắn hạn";
- 39.19) Thuyết minh số 35 - "Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ" được trình bày lại cho đúng bản chất của các thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- 39.20) Thuyết minh số 37 - "Nghịệp vụ và số dư các bên liên quan" được bổ sung thông tin chi tiết về mối quan hệ với các bên liên quan; bổ sung đối tượng là bên liên quan trong các mục "Doanh thu" và "Phải thu khách hàng"; bổ sung thông tin về "Lương, thù lao Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị"; cập nhật lại thông tin về chức danh Trưởng Ủy ban Kiểm toán thành Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của ông Phạm Hữu Phú nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin cho người đọc báo cáo; cập nhật lại thông tin "công ty mẹ đến ngày 09/01/2021" thành "công ty mẹ đến ngày 20/01/2021".

Các nội dung khác của Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22/07/2022 không thay đổi.

Văn bản này là một phần không thể tách rời của Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22/07/2022 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia.

Trân trọng./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÌNH VIỆT ANH

Xác nhận của đơn vị kiểm toán - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán bổ sung đối với những thông tin đính chính, bổ sung cho Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán nêu tại Văn bản số 008/2023/CV-HG ngày 08/03/2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chúng tôi xác nhận các thông tin đính chính, bổ sung tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo nội dung nêu tại Văn bản số 008/2023/CV-HG ngày 08/03/2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng gia gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là phù hợp với bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được.

Như nội dung trình bày trong mục "Vấn đề khác" tại Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22 tháng 07 năm 2022, chúng tôi lưu ý thêm người đọc tới phần Thuyết minh số 39-"Thông tin về việc sửa đổi Báo cáo tài chính" tại Văn bản số 008/2023/CV-HG ngày 08/03/2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Văn bản này là một phần không thể tách rời của Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán số 220722.009/BCTC.KT2 ngày 22/07/2022 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia.

Trân trọng!



Vũ Xuân Biên ✓

Phó Tổng Giám đốc